

Mẫu số 04. Báo cáo thẩm định văn kiện dự án**BÁO CÁO THẨM ĐỊNH VĂN KIỆN DỰ ÁN****A. Tóm tắt nội dung****A.1. Thông tin chung**

Tên dự án	
Số ký hiệu	
Đơn vị thẩm định độc lập	
Thành viên tham gia dự án đại diện ký hợp đồng với Đơn vị thẩm định độc lập	
Ngày lập báo cáo	

A.2. Tóm tắt các kết luận về quá trình thẩm định

Nội dung thực hiện	Nội dung thẩm định	Đã hoàn thiện các yêu cầu sửa đổi hoặc yêu cầu làm rõ
Hoàn thành Mẫu văn kiện dự án (VKDA)	VKDA có theo đúng mẫu VKDA mới nhất, phù hợp với loại dự án, và tuân thủ Hướng dẫn xây dựng VKDA theo TCVN hoặc phương pháp được phê duyệt (nếu có), Hướng dẫn xây dựng báo cáo kết quả giảm nhẹ dự án hay không?	Có ☐ Không ☐
Mô tả dự án	Phần mô tả dự án đề xuất trong VKDA có đảm bảo tính chính xác, hoàn thiện và bao quát hay không?	Có ☐ Không ☐
Áp dụng TCVN hoặc phương pháp đã được công nhận	TCVN hoặc phương pháp được lựa chọn áp dụng có phù hợp với các điều kiện của dự án hay không? Và phiên bản áp dụng có còn hiệu lực tại thời điểm đệ trình để thực hiện thẩm định dự án hay không?	Có ☐ Không ☐
Xác định lượng giảm phát thải dự kiến đóng góp NDC	Dự án có xác định lượng giảm phát thải dự kiến đóng góp NDC từ dự án hay không?	Có ☐ Không ☐
Tính bổ sung và các yếu tố rủi ro	Dự án đề xuất trong VKDA đã mô tả/chứng minh tính bổ sung và các yếu tố rủi ro đến tính bổ sung trong giai đoạn tín chỉ.	Có ☐ Không ☐

Tính phù hợp/đối tượng áp dụng của dự án	Phần mô tả dự án đề xuất trong VKDA về đơn vị triển khai dự án/chủ dự án và đối tượng hình thức sử dụng đất/đất tham gia loại hình dự án các-bon có đảm bảo tuân thủ theo TCVN không?	Có ☐ Không ☐
Nguồn phát thải và tính toán lượng giảm phát thải	Các nguồn phát thải khí nhà kính sử dụng để tính toán lượng phát thải của dự án và phát thải tham chiếu có được liệt kê đầy đủ hay không?	Có ☐ Không ☐
	Nguy cơ đảo ngược và lượng dự phòng đã được tính toán/mô tả đầy đủ hay không?	Có ☐ Không ☐
	Công thức tính toán được sử dụng và tính toán lượng giảm phát thải trong từng năm đã tuân thủ TCVN/phương pháp được phê duyệt hay không?	Có ☐ Không ☐
	Đánh giá độ không chắc chắn và điều chỉnh kết quả giảm phát thải/tín chỉ các-bon đã được tính toán/mô tả đầy đủ TCVN/phương pháp được phê duyệt hay không?	Có ☐ Không ☐
	Các giá trị mặc định (tính toán trước) cho các thông số của dự án được liệt kê trong Mẫu giám sát có phù hợp hay không (nếu áp dụng)?	Có ☐ Không ☐
Bảo đảm tuân thủ yêu cầu an toàn môi trường và xã hội	Trong trường hợp phải tuân thủ yêu cầu an toàn môi trường và xã hội, dự án đã mô tả đầy đủ các rủi ro/biện pháp giảm thiểu rủi ro/tăng cường đồng lợi ích theo TCVN/phương pháp được công nhận hay không?	Có ☐ Không ☐
Tham vấn các bên liên quan tại địa phương	Dự án phải thực hiện quá trình tham vấn các bên liên quan tại địa phương nhằm gắn kết sự tham gia của các bên và tập hợp ý kiến đóng góp cho dự án.	Có ☐ Không ☐
Tổ chức giám sát	Phần mô tả về kế hoạch giám sát (sử dụng Mẫu kế hoạch giám sát và Cơ cấu tổ chức giám sát) phải dựa theo phương pháp đã phê duyệt và/hoặc Hướng dẫn về xây dựng VKDA, Kế hoạch giám sát và Báo cáo giám sát.	Có ☐ Không ☐
Tránh đăng ký trùng lặp	Dự án đăng ký thực hiện theo TCVN/ phương pháp được công nhận... không được đăng ký tham gia vào bất kỳ cơ chế giảm phát thải khí nhà kính quốc tế nào khác.	Có ☐ Không ☐

	Ranh giới trên bản đồ và thực địa có được đảm bảo không trùng/chồng lấn với bất kỳ dự án các-bon rừng theo TCVN, cơ chế quốc tế hoặc tiêu chuẩn độc lập nào khác.	
Thời điểm bắt đầu thực hiện dự án; Thời gian thực hiện dự án; Giai đoạn tín chỉ; Thời gian duy trì dự án	Dự án đăng ký mô tả đầy đủ thời điểm bắt đầu thực hiện dự án; thời gian thực hiện dự án; giai đoạn tín chỉ và thời gian duy trì dự án có đảm bảo tuân thủ theo TCVN/phương pháp được công nhận hay không?	Có ☐ Không ☐

Đại diện có thẩm quyền (chính thức):	Ông ☐ Bà ☐
Họ:	Tên:
Chức vụ:	
Chữ ký: Ngày ... tháng ... năm	

B. Nhóm công tác thực hiện việc thẩm định và chuyên gia						
	Thành viên	Cơ quan	Chức vụ	Năng lực/kinh nghiệm trong việc thẩm định dự án theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon*	Trình độ chuyên môn*	Kinh nghiệm thực tế
Ông ☐				☐		☐
Bà ☐						
Ông ☐				☐		☐
Bà ☐						
Ông ☐				☐		☐
Bà ☐						

C. Thông tin về ý kiến từ các bên liên quan, bao gồm cả cộng đồng
C.1. Tóm tắt các ý kiến từ các bên liên quan, bao gồm cả cộng đồng
C.2. Tóm tắt quá trình xử lý thông tin từ các bên liên quan, bao gồm cả cộng đồng

D. Ý kiến thẩm định văn kiện dự án

D.1. Về tính đầy đủ nội dung và biểu mẫu của văn kiện dự án

D.2. Về tính bổ sung và các yếu tố rủi ro

D.3. Về tính phù hợp/đối tượng áp dụng của dự án

D.4. Về áp dụng tiêu chuẩn/phương pháp đã phê duyệt

D.5. Về nguồn phát thải và tính toán lượng giảm phát thải

D.6. Về đánh giá tuân thủ yêu cầu Bảo đảm an toàn môi trường - xã hội

D.7. Về tham vấn các bên liên quan tại địa phương

D.8. Về tổ chức giám sát và báo cáo

D.9. Về tính trùng lặp đăng ký dự án, bao gồm cả địa bàn thực hiện dự án

D.10. Về thời điểm bắt đầu thực hiện dự án; thời gian thực hiện dự án; giai đoạn tín chỉ; thời gian duy trì dự án

D.11. Kết luận về việc thẩm định VKDA

- Văn kiện dự án đạt yêu cầu theo TCVN hoặc phương pháp đã công nhận, đơn vị thẩm định đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đăng ký dự án.

- Văn kiện dự án không đạt yêu cầu, lý do:

E. Bảng chứng và các tài liệu được cung cấp kèm theo trong quá trình tham vấn

E.1. Danh sách cá nhân, đại diện cộng đồng và các bên liên quan tham gia tham vấn
(kèm theo hình ảnh, biên bản/báo cáo)

E.2. Danh sách tài liệu được cung cấp kèm theo

Phụ lục: Bản sao bằng cấp và sơ yếu lý lịch các thành viên tham gia nhóm thực hiện thẩm định dự án của Đơn vị thẩm định độc lập

Đính kèm chứng chỉ và sơ yếu lý lịch của các thành viên nhóm thẩm định, các chuyên gia kỹ thuật và phản biện nội bộ của Đơn vị thẩm định độc lập.